

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày 26/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Nhưòng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tất Bầy.

2. Ông Nguyễn Xuân Đồng.

- Thư ký phiên toà: Ông Diệp Văn Vĩ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn T**, sinh năm 1981; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Th, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 5/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông: Vi Văn L (đã chết) và bà: Hứa Thị H, sinh năm 1942; có vợ: Vương Thị H, sinh năm 1977; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006. Anh, chị em ruột: Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu.

Nhân thân:

Tại Bản án số 110/2014/HS-ST ngày 11/11/2014 của Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã tuyên phạt Vi Văn T 04 (bốn) tháng tù,

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”, miễn hình phạt bổ sung và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 04/12/2014 T đã chấp hành xong tiền án phí. Tính đến thời điểm phạm tội mới, T đã được xóa án tích.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên toà

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lăng Văn B, sinh năm 1982 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Th, xã B, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

** Người làm chứng:*

2. Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh La Văn X, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Th, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 20/12/2022 bị cáo Vi Văn T đi bộ một mình từ nhà đến khu vực vườn cây vải của ông Lăng Văn Đ, sinh năm 1967, trú cùng thôn. Tại đây T đã gặp và nói chuyện với Lăng Văn, sinh năm 1982, trú cùng thôn. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, T cầm 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa: 11 (mười một) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy Heroine; 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy đá Methamphetamine; 02 (hai) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy hồng phiến Methamphetamine và 02 (hai) gói giấy bạc, bên trong chứa ma túy Heroine, ra gốc vải gần đường bê tông đứng bán ma túy. Khoảng 30 phút sau, Nguyễn Trọng T, sinh năm 1981, trú tại

thôn Xê Cũ, xã Thanh Hải điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn H, sinh năm 1992, trú tại thôn Tr, xã T đến vị trí T đứng. Tại đây Hoà nói với T: “Lấy một trăm”, tức là mua ma túy Heroine với giá 100.000 đồng, đồng thời Hoà đưa cho T 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. T cầm tiền cho vào túi quần đằng sau bên phải đang mặc trên người, rồi móc trong túi nilon ra 01 (một) đoạn ống nhựa màu hồng, hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy Heroin đưa cho Hoà. Hoà cầm ma túy và bỏ vào trong túi áo khoác bên phải, đang mặc trên người thì có lực lượng Công an xã B, huyện Lục Ngạn và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đi tuần tra phát hiện, ập vào bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh và thu giữ. Tại túi áo khoác bên phải, đang mặc trên người Nguyễn Văn Hòa 01 (một) đoạn ống nhựa màu hồng, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất cục bột màu trắng, niêm phong vào phong bì thư dán kín, ký hiệu “KT1”. Thu giữ tại nền đất nơi T và Hòa đứng gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ, bên trong đựng 01 (một) đoạn ống nhựa màu tím, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất cục bột màu trắng; 08 (tám) đoạn ống nhựa màu tím, đều được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất cục bột màu trắng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh da trời, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu hồng, đều được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn chứa 01 (một) viên nén hình tròn, màu hồng, một mặt mỗi viên nén đều có chữ “WY”; 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất cục bột màu trắng; 02 (hai) gói giấy bạc, đều có hai mặt màu trắng bạc, bên trong chứa chất cục bột màu trắng. Tất cả được niêm phong vào phong bì thư dán kín, ký hiệu “QT2”. Thu giữ của Vi Văn T số tiền 1.000.000 đồng, gồm 03 (ba) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 03 (ba) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, niêm phong vào phong bì thư dán kín, ký hiệu “QT3”; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, loại A37F, màu trắng, số IMEI1: 863090033489672, số IMEI2: 863090033489664, niêm phong vào phong bì thư dán kín, ký hiệu “QT4”.

Cùng ngày 20/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành cho Vi Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Trọng T xác định hiện trường nơi xảy ra sự việc, vẽ sơ đồ, lập bản ảnh, kết quả xác định hiện trường của ba người phù hợp với nhau.

Ngày 20/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành cho Vi Văn T nhận dạng qua bản ảnh đối với Lăng Văn B, kết quả T nhận dạng đúng và xác định B là người đã đưa ma túy cho T để bán vào ngày

20/12/2022, T đã sử dụng 01 (một) ống nhựa chứa ma túy trong số này và đang bán ma túy cho một người đàn ông lạ mặt, với giá 100.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của T, cùng ngày 20/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm và vùng phụ cận của Vi Văn T, Nguyễn Văn H và Lăng Văn B, có lý lịch nêu trên, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 22/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành kiểm tra điện thoại của Lăng Văn B, kết quả không xác định nội dung gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 20/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xét nghiệm ma túy bằng hình thức xét nghiệm nước tiểu sử dụng que test đối với Vi Văn T và Nguyễn Văn H. Ngày 22/12/2022 tiến hành xét nghiệm đối với Lăng Văn B. Kết quả Vi Văn T, Nguyễn Văn Hòa dương tính với ma túy Heroine, Lăng Văn B dương tính với ma túy MDMA, MET, MOR.

Ngày 20/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy số 04 đối với các đồ vật đã thu giữ được trong quá trình bắt quả tang. Tại bản Kết luận giám định số 2385/KL-KTHS ngày 26/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang xác định: Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1” chứa chất cục bột màu trắng, đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu hồng, được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,012 gam, loại Heroin. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT2” chứa 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, chứa: chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc là ma túy, có khối lượng 0,251 gam, loại Heroin; Chất cục bột màu trắng đựng trong 10 (mười) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (09 (chín) đoạn màu tím và 01 (một) đoạn màu vàng) là ma túy, có tổng khối lượng 0,779 gam, loại Heroin; Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh da trời được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,147 gam, loại Methamphetamine; 02 (hai) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên có chữ “WY” đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu hồng, được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,196 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 07/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành mở niêm phong và tách túi nilon đã thu giữ trong quá trình bắt quả tang để phục vụ công tác giám định, niêm phong vào phong bì thư dán kín, ký

hiệu “TÚI NILON TÁCH TỪ QT2”. Đồng thời tiến hành thu 20 (hai mươi) sợi tóc trực tiếp từ trên người Vi Văn T, niêm phong vào phong bì thư dán kín ký hiệu “TÓC T”. Ngày 28/12/2022 tiến hành thu 15 (mười lăm) sợi tóc trực tiếp từ trên người Lăng Văn Bắc. Ngày 09/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định ADN đối với các mẫu vật đã thu giữ nêu trên. Tại bản Kết luận giám định ADN số HT42.23/PY-XNSH ngày 14/02/2023 của Viện pháp y Quân đội Cục Quân y xác định: Dấu vết trên túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “TÚI NILON TÁCH TỪ QT2” gửi giám định có sinh phẩm của người, có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của Vi Văn T, khác với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của Lăng Văn B.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì ký hiệu "QT1"; 01 (một) phong bì ký hiệu “QT2” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định); 01 (một) phong bì ký hiệu “TÚI NILON TÁCH TỪ QT2” do Viện Pháp y quân đội hoàn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu A37f, màu trắng, số IMEI1: 863090033489672, số IMEI2: 863090033489664 và số tiền 1.000.000 đồng được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai. Bị cáo xác định toàn bộ số ma túy thu giữ được của bị cáo là bị cáo sử dụng vào mục đích bán kiếm lời. Quá trình điều tra hỏi cung bị cáo không bị đánh đập, ép cung, nhục hình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người này có trong hồ sơ vụ án, công bố kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc đã truy tố bị cáo Vi Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa đã luận tội bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Vi Văn T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (20/12/2022).

- Phạt bổ sung bằng tiền từ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì ký hiệu "QT1"; 01 (một) phong bì ký hiệu "QT2" do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định); 01 (một) phong bì ký hiệu "TÚI NILON TÁCH TỪ QT2" do Viện Pháp y quân đội hoàn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu A37f, màu trắng, số IMEI1: 863090033489672, số IMEI2: 863090033489664 và số tiền 900.000 (Chín trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sơ thẩm.

Bị cáo Vi Văn T trình bày: Nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

Phần bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo trình bày đã biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng được triệu tập hợp lệ vắng mặt, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt những người này theo quy định của pháp luật.

[3] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của nhân chứng, tang vật chứng thu hồi được, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/12/2022 tại thôn Th, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vi Văn T đang có hành vi bán trái phép 1,042 gam ma túy loại Heroine và 0,343 gam ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng ma túy là 1,385 gam, thì bị Tổ công tác Công an xã B và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn phát hiện, bắt quả tang.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán ma túy trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo Vi Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[5] Đánh giá tính chất của vụ án: Các chất ma túy do Nhà nước quản lý và nghiêm cấm công dân tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép. Người nào có hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng theo quy định của Bộ luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành thì sẽ bị xử lý bằng pháp luật hình sự. Ma túy đã trở thành mối hiểm họa chung của từng quốc gia và toàn nhân loại, đi cùng với đó là sự nghèo đói và bệnh tật, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây tác hại về nhiều mặt đối với đời sống xã hội. Tính

chất hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay cho việc mua bán, tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm.

[6]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[8] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt về tội “Đánh bạc” vào năm 2014 đã được xoá án tích.

[9]. Về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Từ những phân tích đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[10] Đối với tội phạm này ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung công quỹ Nhà nước. Mục đích bị cáo mua bán trái phép bán ma túy là để kiếm lời và thoả mãn nhu cầu bản thân, có mục đích trục lợi nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để phạt tiền đối với bị cáo là phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[11] Đối với Nguyễn Trọng T là người chở Hòa đến mua ma túy của T, do T không biết việc Hòa đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Lục Ngạn không đặt ra xem xét trách nhiệm hình sự đối với T là có căn cứ.

[12] Đối với Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,012 gam, loại Heroine. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã điều tra, làm rõ, xác định H không có tiền án, tiền sự về ma túy nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 16/3/2023 Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39 đối với Hòa về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, số tiền 3.500.000 đồng là có căn cứ.

[13] Đối với Lãng Văn B, quá trình điều tra B không thừa nhận đưa ma túy cho T để T bán hộ. Ngày 12/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành cho T và B đối chất với nhau nhưng hai bên vẫn giữ nguyên lời khai, chưa có đủ căn cứ xử lý đối với B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn căn cứ các tài liệu có liên quan, tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý Lãng Văn B khi có đủ căn cứ. Ngày 16/3/2023 Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 40 đối với B về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, số tiền 1.500.000 đồng là có căn cứ.

[14] Về vật chứng:

- Đối với vật chứng là 01 (một) phong bì ký hiệu "QT1"; 01 (một) phong bì ký hiệu “QT2” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định); 01 (một) phong bì ký hiệu “TÚI NILON TÁCH TỪ QT2” do Viện Pháp y quân đội hoàn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định) là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính do việc bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu A37f, màu trắng, số số IMEI1: 863090033489672, số IMEI2: 863090033489664 và số tiền 900.000 (Chín trăm nghìn đồng) là tài sản của bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[15] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[16] Ý kiến về xử lý vật chứng, án phí của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[17] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo định của của pháp luật .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Vi Văn T 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (20/12/2022).

- Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì ký hiệu "QT1"; 01 (một) phong bì ký hiệu “QT2” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định); 01 (một) phong bì ký hiệu “TÚI NILON TÁCH TỪ QT2” do Viện Pháp y quân đội hoàn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Vi Văn T 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu A37f, màu trắng, số số IMEI1: 863090033489672, số IMEI2: 863090033489664 và số tiền 900.000 (Chín trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại

Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Đức Nhường